

Số: 4525/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 25 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành biểu mẫu báo cáo thống kê và phân công thực hiện thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 05/2023/QĐ-TTg ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thống kê thành phố Hải Phòng tại Tờ trình số 354/TTr-CTK ngày 11/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này biểu mẫu báo cáo thống kê và phân công thực hiện thu thập thông tin thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, gồm:

1. Biểu mẫu báo cáo thống kê dùng để thu thập Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh: Áp dụng cho Ban Tổ chức Thành ủy, các Sở, ban, ngành, cơ quan chuyên môn tương đương cấp sở, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố (viết tắt là Sở, ngành) (*Phụ lục I kèm theo*);

2. Biểu mẫu báo cáo thống kê dùng để thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện: Áp dụng cho Ban Tổ chức quận ủy, huyện ủy, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và các cơ quan của Trung ương, cơ quan của thành phố đóng trên địa bàn quận, huyện (*Phụ lục II kèm theo*);



3. Biểu mẫu báo cáo thống kê dùng để thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã: áp dụng cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*Phụ lục III kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn căn cứ nhiệm vụ phân công:

- Triển khai thực hiện thu thập thông tin thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã chỉ đạo triển khai thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo đúng quy định.

- Sử dụng thông tin thống kê, số liệu từ Hệ thống thông tin thống kê tập trung để phục vụ quản lý điều hành của địa phương

2. Giao Cục Thống kê thành phố Hải Phòng:

- Tổ chức triển khai Quyết định này; tuyên truyền, hướng dẫn và theo dõi, đôn đốc các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường, thị trấn thực hiện thu thập thông tin; làm đầu mối tổng hợp biểu mẫu báo cáo thống kê thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tham mưu, đề xuất tổ chức, thực hiện các cuộc điều tra trên địa bàn hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của địa phương.

- Thực hiện biên soạn kết quả tổng hợp và công bố các chỉ tiêu trong hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện, cấp xã theo quy định của Luật Thống kê.

- Định kỳ rà soát, tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, bổ sung, sửa đổi các biểu mẫu báo cáo thống kê kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân thành phố và các địa phương.

3. Sở Tài chính bố trí ngân sách theo quy định để triển khai, thực hiện hệ thống chỉ tiêu cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Cục trưởng Cục Thống kê; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

2. Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 09/4/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phân công các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thu thập, tổng hợp hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Tổng cục Thống kê;
- TT Thành ủy; TT HĐND TP (đề b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- BTCTU;
- Các BQL DA trực thuộc;
- CN Ngân hàng Nhà nước thành phố, Ngân hàng phát triển;
- Các trường ĐH trên địa bàn TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng CV;
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng

